

QUYẾT ĐỊNH
Phân cấp quản lý chợ trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn thành phố Huế.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp quản lý các chợ trên địa bàn thành phố Huế, gồm: quản lý nhà nước về chợ, quản lý điểm kinh doanh tại chợ, xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát.

Các nội dung về quản lý nhà nước đối với chợ không quy định tại Quy định này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Các Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã);

2. Tổ chức quản lý chợ.

3. Cá nhân, tổ chức có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về chợ hoặc công tác đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác chợ.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ, QUẢN LÝ ĐIỂM KINH DOANH TẠI CHỢ VÀ XÓA BỎ ĐIỂM KINH DOANH TỰ PHÁT

Điều 3. Thẩm quyền quản lý nhà nước về chợ

1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trực tiếp đối với tất cả các chợ không phân biệt hạng chợ bao gồm các chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các chợ được đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư quản lý không phân biệt hạng chợ.

3. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý giữa cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Tổ chức quản lý chợ trước khi hoạt động phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh và thông báo về Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, quản lý. Đối với các chợ đang hoạt động chưa có Phương án bố trí, sắp xếp khu vực các ngành nghề kinh doanh, sử dụng vị trí các điểm kinh doanh phải lập hồ sơ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

2. Phương án bố trí, sắp xếp các khu vực ngành nghề kinh doanh, sử dụng vị trí các điểm kinh doanh tại chợ, gồm các nội dung chủ yếu sau:

Sơ đồ sắp xếp, bố trí khu vực kinh doanh thường xuyên và khu vực kinh doanh không thường xuyên tại chợ. Đối với khu vực kinh doanh thường xuyên: Phân định sơ bộ các nhóm ngành nghề kinh doanh theo từng khu vực; xác định số lượng, diện tích các loại điểm kinh doanh tại chợ.

Thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tương ứng với từng loại điểm kinh doanh tại chợ.

Các biện pháp tổ chức thực hiện phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; biện pháp xử lý khi sử dụng điểm kinh doanh sai mục đích, coi nói sai thiết kế xây dựng; công tác phòng cháy chữa cháy; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ; điều khoản quy định trong trường hợp nhà nước thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bị mất, hủy hoại tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

Quy định khác phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của chợ (nếu có). Trong quá trình tổ chức kinh doanh, khai thác và quản lý chợ, nếu xét thấy cần thiết phải thay đổi Phương án bố trí, sắp xếp các khu vực ngành nghề

kinh doanh, sử dụng vị trí các điểm kinh doanh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, tình hình hoạt động chợ và quy định pháp luật liên quan, đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ xây dựng lại Phương án và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

3. Quy định cụ thể việc sử dụng, cho thuê điểm kinh doanh.

a) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của thương nhân đang kinh doanh tại chợ (kể cả xây dựng mới do di dời địa điểm).

Trên cơ sở phương án bố trí, sắp xếp các khu vực ngành nghề kinh doanh, vị trí các điểm kinh doanh tại chợ, Tổ chức quản lý chợ tổ chức giao hoặc cho thuê điểm kinh doanh đối các thương nhân kinh doanh tại chợ cũ; phương thức thực hiện do tổ chức quản lý chợ quyết định, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tế của chợ; mỗi thương nhân được ưu tiên số điểm kinh doanh tương ứng với số điểm kinh doanh ở chợ cũ. Số điểm kinh doanh còn lại tại chợ thực hiện giao hoặc cho thuê thông qua hợp đồng theo thỏa thuận giữa thương nhân và tổ chức quản lý chợ. Trường hợp số điểm kinh doanh không đáp ứng được nhu cầu kinh doanh của thương nhân đang kinh doanh tại chợ, thì tổ chức quản lý chợ quyết định chọn phương án giao hoặc cho thuê theo quy định hiện hành. Số thương nhân không có điểm kinh doanh để tiếp tục kinh doanh tại chợ được hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề theo quy định pháp luật.

b) Đối với trường hợp xây dựng chợ mới: Tổ chức quản lý chợ quyết định chọn phương án giao hoặc cho thuê để thu hút thương nhân vào kinh doanh; khuyến khích có chính sách ưu tiên với người đăng ký trước, người cư trú trên địa bàn nơi có chợ, thương nhân kinh doanh các mặt hàng nông sản, thực phẩm đảm bảo an toàn chất lượng theo quy định hoặc chương trình, dự án triển khai trên địa bàn và các địa phương khác.

4. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ và theo quy định sau:

Đối với chợ xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách: Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn được Nhà nước cho doanh nghiệp/hợp tác xã thuê đất để đầu tư kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

Đối với chợ đã chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác: Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn đơn vị được giao kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

Đối với chợ xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước: Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo tình hình cụ thể của từng chợ.

Đối với các chợ đã ký hợp đồng đúng quy định pháp luật trước khi Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo thời hạn quy định trong hợp đồng đã ký kết. Sau khi hợp đồng hết hiệu lực, thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Nguyên tắc về sử dụng, thuê điểm kinh doanh tại chợ: Việc sử dụng, thuê điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện theo hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ với đơn vị kinh doanh, khai thác và quản lý chợ. Mức giá thuê điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm quản lý việc ký kết hợp đồng điểm kinh doanh, sang nhượng điểm kinh doanh tại chợ và các nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các văn bản pháp luật có liên quan.

7. Nghiêm cấm việc coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được phê duyệt.

8. Thương nhân kinh doanh tại chợ có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định hoạt động kinh doanh tại chợ theo Điều 12 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các quy định khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng hóa.

9. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý hoạt động chợ, như: Triển khai hệ thống quản lý dữ liệu về chợ, quản lý thương nhân, điểm kinh doanh trên nền tảng số.

Điều 5. Xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, có trách nhiệm rà soát quy hoạch, kế hoạch để xây dựng phương án và thực hiện phương án xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát, lấn chiếm hành lang đường bộ, lề đường, không đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường trên địa bàn.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Sở Công Thương

a) Cơ quan thường trực tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế xây dựng, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch phát triển chợ theo từng giai đoạn, thời kỳ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch của thành phố; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chung về tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính

sách, biện pháp, giải pháp nhằm huy động, khai thác các nguồn lực để phát triển mạng lưới chợ.

d) Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thành phố Huế.

đ) Tham mưu UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 25 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; trong đó thực hiện tham mưu giải quyết đối với các chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh theo quy định.

e) Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã về các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đầu tư đối với công trình xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ; an toàn phòng cháy, chữa cháy; an ninh trật tự; vệ sinh môi trường; an toàn thực phẩm; phòng chống thiên tai, dịch bệnh đối với các chợ trên địa bàn.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và chính sách về phát triển và quản lý đối với chợ trên địa bàn thành phố; có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp.

h) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu xây dựng chính sách phát triển chợ đêm, chợ cộng đồng, chợ có giá trị di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan kiến trúc trên địa bàn theo quy định.

i) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại các chợ thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

k) Tổ chức tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về hoạt động của chợ; tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ theo quy định tại điều 21 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

l) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh hàng hóa nhập lậu, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; hành vi vi phạm pháp luật về giá cả, chất lượng, đo lường, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại các chợ trên địa bàn thành phố Huế.

m) Theo dõi, tổng hợp và đánh giá kết quả hoạt động của chợ, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác quy hoạch, kế hoạch, thực hiện các chính sách về phát triển và quản lý chợ, công tác quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã áp dụng chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; chế độ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

c) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ngành triển khai thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn thành phố tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định; hướng dẫn các địa phương thực hiện rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ, báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

d) Phối hợp với Sở Công Thương và các ngành trong công tác quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ, công tác kiểm tra và các nhiệm vụ liên quan khác theo quy định của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và văn bản pháp luật hiện hành.

đ) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Huế về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án chợ; hướng dẫn các chủ đầu tư về thủ tục trong công tác tổ chức lựa chọn nhà đầu tư dự án xây dựng chợ theo quy định.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và dự kiến bố trí mức vốn đầu tư công cho dự án chợ sử dụng nguồn vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý; tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án chợ trên địa bàn thành phố Huế; chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp danh mục dự án đầu tư trung hạn trong đó có dự án xây dựng chợ trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế xem xét theo quy định Luật Đầu tư công.

g) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký kinh doanh của các thương nhân kinh doanh tại chợ.

h) Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng chợ từ ngân sách nhà nước và chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng chợ theo quy định; hỗ trợ xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn thành phố.

3. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn, định mức xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo chợ; quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định; Chủ trì, thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế dự toán xây dựng công trình đối với công trình xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo chợ theo quy định.

b) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành về giấy phép xây dựng công trình chợ theo thẩm quyền, phân cấp; xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền về lĩnh vực xây dựng hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền theo quy định.

c) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành về quy hoạch chi tiết xây dựng và xử lý các hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, sử dụng đất chợ; xử lý các hành vi vi phạm về lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước, đất đai theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xử lý trong trường hợp vượt thẩm quyền theo quy định.

b) Hướng dẫn và giải quyết những vướng mắc có liên quan đến đất đai đối với các chợ theo quy định; thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, dành quỹ đất để đầu tư xây dựng chợ theo quy hoạch và kế hoạch hàng năm, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế phê duyệt.

d) Tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại các chợ thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Hướng dẫn chuyển đổi số trong quản lý, vận hành, giám sát hoạt động chợ; hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về đảm bảo đo lường, chất lượng trong kinh doanh sản phẩm hàng hoá theo phân cấp, thẩm quyền.

6. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại các chợ thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

7. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý, bảo tồn đối với các chợ đã được xếp hạng di tích, lịch sử, văn hóa theo quy định về di sản văn hóa; tham mưu ban hành cơ chế, chính sách về địa điểm di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan kiến trúc trên địa bàn thành phố, trong đó có nội dung đối với chợ có giá trị di tích lịch sử, văn hóa.

8. Công an thành phố Huế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự; kiểm tra xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường tại các chợ trên địa bàn thành phố Huế; đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật, tích cực tố giác tội phạm, bảo đảm an ninh mạng, trật tự trong phạm vi chợ và khu vực xung quanh chợ.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về chợ theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành trong công tác xây dựng, rà soát và bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn; lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, bảo trì chợ trên địa bàn theo quy hoạch, kế hoạch; Chủ động cân đối nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư phát triển chợ; bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương, đề xuất bố trí nguồn vốn từ ngân sách thành phố để đầu tư xây dựng chợ theo quy định; đồng thời sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư chợ.

3. Thực hiện rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý báo cáo cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác kiểm kê, quản lý tài sản

công theo quy định; báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

4. Chủ trì rà soát phân hạng chợ trên địa bàn quản lý, lấy ý kiến các cơ quan liên quan và ban hành Quyết định công bố việc phân hạng, phân loại chợ theo quy định của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

5. Tổ chức tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về hoạt động của chợ; phối hợp với Sở Công Thương trong công tác tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ; tổ chức tập huấn kỹ năng giao tiếp, văn minh thương mại, an toàn thực phẩm đối với thương nhân kinh doanh tại chợ;

6. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và chính sách về phát triển, quản lý chợ; về tài sản kết cấu hạ tầng tại chợ và giải quyết các vấn đề liên quan đến vướng mắc, khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của các chợ trên địa bàn.

7. Thực hiện rà soát, xây dựng phương án và tổ chức xử lý dứt điểm các tụ điểm kinh doanh tự phát, không phù hợp quy hoạch, lấn chiếm hành lang, lề đường, không đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

8. Xem xét, quyết định giao cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp xã; chỉ đạo giao nhiệm vụ thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (bao gồm thủ tục hành chính nội bộ) về tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định đối với chợ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã.

9. Chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động các chợ trên địa bàn quản lý cấp xã; chỉ đạo các cơ quan chuyên ngành cấp xã về các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng mới, xây dựng lại, cải tạo, nâng cấp chợ; hoạt động kinh doanh tại chợ; an toàn phòng cháy, chữa cháy; an ninh trật tự; vệ sinh môi trường; an toàn thực phẩm; giải quyết khiếu nại, tố cáo,...; đồng thời, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, khai thác, báo cáo và giám sát hoạt động chợ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin của thành phố.

10. Thực hiện quyền và trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ theo quy định của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

11. Lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao quản lý: mở sổ và thực hiện kế toán tài sản và theo dõi, thống kê tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

12. Theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá về kết quả hoạt động của chợ, tình hình quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định; có trách nhiệm định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý và phát triển chợ trên địa bàn.

Điều 8. Trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ

1. Tổ chức, triển khai việc quản lý chợ, tài sản kết cấu hạ tầng chợ và các dịch vụ phục vụ hoạt động của chợ theo quy định của Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ quy định tại Điều 9 và khoản 1 điều 11 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

3. Theo dõi, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về phát triển và quản lý chợ; quản lý sử dụng đất chợ; giải quyết các vướng mắc, khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp, xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các chợ theo thẩm quyền. Trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo cơ quan chức năng để giải quyết, xử lý theo quy định pháp luật.

4. Lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao quản lý, khai thác theo quy định; tổng hợp, báo cáo các nội dung liên quan đến chợ theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và quy định pháp luật.

5. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý, khai thác, báo cáo và giám sát hoạt động chợ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin của thành phố.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 12 năm 2025 và thay thế Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc các cơ quan chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp

thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Huế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Tổ chức quản lý chợ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính;
- HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VP: LĐ và các CV: TH, DN, XD, XDCH, NC;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương